

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHÚ GIÁO
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 22/2023/HS-ST
Ngày 31/3/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ GIÁO, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Khoa.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Kim Niệm

Ông Phạm Văn Cảnh

- Thư ký phiên tòa: Ông Hồ Phúc Vĩnh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Nương - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 3 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 91/2022/TLST-HS ngày 06 tháng 10 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 13/2023/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 3 năm 2023 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn C, sinh năm 1991. Nơi cư trú: Thôn Đ, xã Đ, huyện L, tỉnh Hòa Bình; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hóa (học vấn): 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Văn T, sinh năm 1964 và bà Đinh Thị H, sinh năm 1970; tiền án: Không; tiền sự: Không. Về nhân thân: Năm 2017, bị cáo bị xử phạt 01 năm 03 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo Bản án số 44/2017/HSST ngày 18/7/2017 của Tòa án nhân dân huyện Phú Riềng, tỉnh Bình Phước. Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 22/6/2022 đến nay, bị cáo có mặt.

- Bị hại: Ông Trần Hữu H1, sinh năm 1982 và bà Dương Thị L, sinh năm 1985; Cùng nơi cư trú: Khu phố E, thị trấn P, huyện P, tỉnh Bình Dương. Có đơn xin vắng mặt.

- Nguyên đơn dân sự: Tiệm vàng và dịch vụ cầm đồ K, địa chỉ: N, D10, phường T, thị xã B, tỉnh Bình Dương - đại diện theo pháp luật: Bà Hoàng Thị H2. Có đơn xin vắng mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Mai Văn D, sinh năm 1998. Nơi cư trú: Thôn T, xã T, huyện H, tỉnh Bình Phước. Có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ ngày 30/5/2020, Nguyễn Văn C gọi điện thoại hẹn Mai Văn D đến khu công nghiệp M, thị xã B, tỉnh Bình Dương chở C đến huyện P. C điều khiển xe mô tô hiệu Yamaha loại MXKing màu đen - cam của D (trước đó C mượn xe của D nhưng tháo

biển số 93P2 – xxx.xx để thay vào biển số 70G1 – xxx.yy vào xe của D) đến khu công nghiệp M, thị xã B để gặp D, C đưa cho D điều khiển xe chở C. Khi D điều khiển xe chở C đến văn phòng khu phố E, thị trấn P, huyện P, tỉnh Bình Dương, C nói D rẽ vào đường bê tông thì C thấy nhà của ông Trần Hữu H1, bà Dương Thị L khóa cửa cổng, khóa cửa nhà, không có người trông coi, C nảy sinh ý định vào nhà ông H1 trộm cắp tài sản. Lúc này C xách ba lô bên trong có 02 đoạn sắt phi 20 dẹp 01 đầu, 01 đục bằng kim loại sơn màu xanh nhọn 01 đầu đi bộ đến nhà ông H1, lấy 01 đoạn sắt dẹp 01 đầu, mở khóa cổng mở cửa đi vào phòng khách C vào phòng ngủ lục soát lấy 03 chiếc nhẫn vàng, 01 đôi bông tai vàng, 01 miếng vàng SJC, 01 sợi dây chuyền vàng 18K, Dàn lấy 01 máy tính xách tay hiệu Dell màu đen. Sau đó, C bỏ vàng, máy tính vào ba lô đi ra nói D chở đến Tiệm vàng và dịch vụ cầm đồ K thuộc khu phố F, phường T, thị xã B để bán vàng. Khi đến nơi, C nói D đứng ngoài, C đem 03 chiếc nhẫn vàng, 01 đôi bông tai vàng, 01 miếng vàng SJC, 01 sợi dây chuyền vàng 18K vào bán được 24.336.000đ. Sau đó C chở D về phòng trọ, trên đường về C và D bị Công an phường T, thị xã B yêu cầu kiểm tra hành chính thì C bỏ chạy thoát. Dàn bị bắt giữ cùng tang vật.

Quá trình điều tra thu giữ:

- 01 chiếc nhẫn tròn 9999 bên trong có chữ Kim Liên H3;
- 01 chiếc nhẫn tròn 9999 bên trong có chữ Kim H4;
- 01 chiếc nhẫn tròn bên trong có ghi 109999;
- 01 đôi bông tai vàng 98K;
- 01 miếng vàng SJC 9999;
- 01 sợi dây chuyền vàng 18K;
- 01 xe mô tô hiệu Yamaha MXKing màu đen - cam gắn biển số 70G1 - xxx.yy;
- 01 chiếc ba lô màu nâu;
- 01 máy tính xách tay hiệu Dell màu đen;
- 01 điện thoại di động hiệu Iphone 11 màu đen;
- 01 điện thoại di động hiệu S màu đen;
- 02 đoạn sắt phi 20 dẹp 01 đầu;
- 01 đục bằng kim loại sơn màu xanh nhọn 01 đầu;
- 01 biển số xe 93P2 - xxx.xx;
- 01 cái bóp màu đen;
- Số tiền 130.000đ;
- 01 CMND mang tên Vũ Thị T1;
- 01 Giấy phép lái xe hạng A1 mang tên Vũ Thị T1;
- 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển số 93P2 - xxx.xx.

Kết luận giám định ngày 15/6/2020 Trung tâm K1 kết luận:

- 01 chiếc nhẫn tròn 9999 bên trong có chữ Kim Liên H3 là hợp kim vàng, khối lượng 5,6275g;

- 01 chiếc nhẫn tròn 9999 bên trong có chữ Kim H4 là hợp kim vàng, khối lượng 3,7456g;

- 01 chiếc nhẫn tròn bên trong có ghi 109999 là hợp kim vàng, khối lượng 3,7493g;

- 01 chiếc bông tai vàng 98K là hợp kim vàng, khối lượng 1,8038g;

- 01 chiếc bông tai vàng 98K là hợp kim vàng, khối lượng 1,8150g;

- 01 miếng vàng SJC 9999 là vàng tinh khiết dạng miếng khối lượng 1,8745g;

- 01 sợi dây chuyền vàng 18K là hợp kim vàng, khối lượng 7,6943g;

Kết luận định giá tài sản ngày 03/6/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện P kết luận 01 máy tính xách tay hiệu Dell màu đen có giá 3.200.000đ.

Kết luận định giá tài sản ngày 22/7/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện P kết luận tổng giá trị vàng là 29.835.000đ.

Cáo trạng số 90/CT-VKSPG ngày 05/10/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Giáo truy tố bị cáo Nguyễn Văn C về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Nguyễn Văn C về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả, hành vi phạm tội của bị cáo Chung: Kiểm sát viên đề nghị cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không. Đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX) áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Văn C từ 24 tháng đến 28 tháng tù.

Về dân sự: Đã được giải quyết trong Bản án hình sự sơ thẩm số 02/2021/HS-ST ngày 11/01/2021 của Tòa án nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương theo đó HĐXX đã buộc bị cáo Mai Văn D phải bồi thường cho T2 vàng và dịch vụ cầm đồ Kim Phát II số tiền 34.450.000đ (ba mươi bốn triệu bốn trăm năm mươi nghìn đồng).

Tại phiên tòa, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Mai Văn D yêu cầu bị cáo Nguyễn Văn C phải hoàn lại cho ông D số tiền 20.000.000đ (hai mươi triệu đồng). Bị cáo Chung đồng ý thanh toán cho ông D số tiền 20.000.000đ (hai mươi triệu đồng) đề nghị HĐXX ghi nhận.

Về xử lý vật chứng: Đã được xử lý trong Bản án hình sự sơ thẩm số 02/2021/HS-ST ngày 11/01/2021 của Tòa án nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương.

Tại phiên tòa, bị cáo C1 cho rằng Cáo trạng Viện kiểm sát truy tố bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội và xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện P, tỉnh Bình Dương, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương,

Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, nguyên đơn dân sự, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các quyết định, hành vi tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều phù hợp với quy định của pháp luật.

[2] Về nội dung vụ án HĐXX xét thấy:

Khoảng 12 giờ ngày 30/5/2020, tại nhà ông Trần Hữu H1, bà Dương Thị L ở khu phố E, thị trấn P, huyện P, tỉnh Bình Dương, bị cáo Nguyễn Văn C cùng với Mai Văn D lợi dụng sơ hở của bị hại đã lén lút trộm cắp 01 máy tính xách tay hiệu Dell và 01 chiếc nhẫn tròn 9999 bên trong có chữ Kim Liên H3, 01 chiếc nhẫn tròn 9999 bên trong có chữ Kim H4; 01 chiếc nhẫn tròn bên trong có ghi 109999; 01 đôi bông tai vàng 98K; 01 miếng vàng SJC 9999; 01 sợi dây chuyền vàng 18K có giá trị 33.035.000 đồng (Ba mươi ba triệu không trăm ba mươi lăm nghìn đồng) của bị hại. Như vậy, Cáo trạng số 90/CT-VKSPG ngày 05/10/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Giáo truy tố bị cáo Nguyễn Văn C về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội; tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, đồng thời còn gây mất an ninh, trật tự tại địa phương, bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, biết rõ hành vi trộm cắp tài sản là vi phạm pháp luật nhưng vì động cơ tham lam, tư lợi, bị cáo đã thực hiện tội phạm mà không nghĩ đến sự trừng phạt của pháp luật, về nhân thân bị cáo có 01 tiền án tuy đã được xóa án tích nhưng trong quá trình cải tạo bị cáo không những không tu sửa mà tiếp tục phạm tội mới thể hiện thái độ coi thường pháp luật của bị cáo, khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo bỏ trốn gây khó khăn cho quá trình điều tra, truy tố, xét xử. Do đó, HĐXX cần xử bị cáo mức án nghiêm trọng xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, nhằm trừng trị, răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt cũng cần căn cứ vào các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để quyết định hình phạt đối với bị cáo cho phù hợp.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. HĐXX xem xét giảm một phần hình phạt cho bị cáo, để bị cáo thấy được chính sách khoan hồng của pháp luật, sớm nhận ra lỗi lầm của mình, an tâm cải tạo trở thành công dân tốt cho xã hội.

Xét thấy, đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về tội danh, hình phạt, về dân sự, về xử lý vật chứng là phù hợp nên HĐXX chấp nhận.

Đối với hành vi phạm tội của Mai Văn D đã bị xét xử theo Bản án hình sự sơ thẩm số 02/2021/HS-ST ngày 11/01/2021 của Tòa án nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương nên HĐXX không đề cập đến.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Đã được giải quyết trong Bản án hình sự sơ thẩm số 02/2021/HS-ST ngày 11/01/2021 của Tòa án nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương,

theo đó HĐXX đã buộc bị cáo Mai Văn D phải bồi thường cho nguyên đơn dân sự Tiệm vàng và dịch vụ cầm đồ Kim Phát II số tiền 34.450.000đ (ba mươi bốn triệu bốn trăm năm mươi nghìn đồng). Bản án này đã có hiệu lực pháp luật, tuy nhiên ông D vẫn chưa thực hiện được nghĩa vụ bồi thường cho nguyên đơn dân sự. Tại phiên tòa, ông Mai Văn D yêu cầu bị cáo Chung phải thanh toán lại cho D số tiền 20.000.000đ (hai mươi triệu đồng). Bị cáo Chung đồng ý bồi thường nên HĐXX ghi nhận. Việc thanh toán số tiền này phải được thực hiện tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương, sau đó sẽ tạm giữ số tiền này tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương để bảo việc thi hành án cho nguyên đơn dân sự Tiệm vàng và dịch vụ cầm đồ K.

[5] Về xử lý vật chứng: Đã được xử lý trong Bản án hình sự sơ thẩm số 02/2021/HS-ST ngày 11/01/2021 của Tòa án nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017, các Điều 135, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23, 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn C phạm tội “Trộm cắp tài sản”.
2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn C 02 (hai) năm 02 (hai) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 22/6/2022.
3. Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Nguyễn Văn C phải thanh toán cho ông Mai Văn D số tiền 20.000.000đ (hai mươi triệu đồng). Việc thanh toán số tiền này phải được thực hiện tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương. Sau đó sẽ tạm giữ số tiền này tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương để bảo việc thi hành án cho nguyên đơn dân sự Tiệm vàng và dịch vụ cầm đồ Kim Phát II theo Bản án hình sự sơ thẩm số 02/2021/HS-ST ngày 11/01/2021 của Tòa án nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương.
4. Về xử lý vật chứng: HĐXX không đặt ra xem xét.
5. Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Văn C phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 1.000.000đ (một triệu đồng) án phí dân sự sơ thẩm.
6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa tuyên án.

Bị hại, nguyên đơn dân sự vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương; (1)
- VKSND tỉnh Bình Dương; (1)
- VKSND huyện Phú Giáo; (1)
- Công an huyện Phú Giáo; (2)
- Chi cục THADS huyện Phú Giáo; (1)
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương; (1)
- Phòng PV06 Công an tỉnh Bình Dương; (1)
- Bị cáo; (1)
- Những người tham gia tố tụng; (4)
- Lưu hồ sơ, Văn phòng. (2)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Kim Khoa